

Bản án số: 270/2025/HSST

Ngày: 18/12/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Bà Thái Thị Hà Thu

Các Hội thẩm nhân dân: 1) Ông Vũ Minh Long
2) Bà Nguyễn Thị Lâm

- Thư ký ghi biên bản phiên Tòa: Bà Hoàng Huyền Trang –Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 5 - Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5 - Hà Nội tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Đoan Trang – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 12 năm 2025, tại tại Điểm cầu trung tâm Tòa án nhân dân khu vực 5 - Hà Nội, địa chỉ: Lô HH03, khu đô thị Việt Hưng, phường Việt Hưng, thành phố Hà Nội và điểm cầu thành phần tại Trại tạm giam số 2 - Công an thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai theo hình thức trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số: 260/2025/HSST, ngày 02 tháng 12 năm 2025, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 279/2025/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 12 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **H Đ B (tên gọi khác: T)**, sinh ngày 01/01/1969 tại Hà Nội; CCCD: 001*****5946; cấp ngày 22/11/2021; Nơi cấp: Cục C06 – Bộ Công an; Giới tính: Nam; Đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: số X phố N, phường B, thành phố Hà Nội. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 5/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con H Đ T1 (đã chết) và bà P T T2 (đã chết); Gia đình có 04 anh chị em, bị cáo là con thứ 4; Vợ: T T P L; Con: có 01 con: H H H, sinh năm 1989; Tiền án, tiền sự: không có; Nhân thân: 03 tiền án:

- Bản án số 1599 ngày 29/10/1998, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử 10 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Phạt tiền 20.000.000 đồng. Án phí 50.000 đồng.

- Bản án số 857 ngày 16/6/1999, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử 18 năm tù về tội Giết người. Tổng hợp hình phạt với bản án số 1599 ngày 29/10/1998 buộc chấp hành chung hai bản án là 20 năm tù. Án phí 50.000 đồng. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 08/6/2013.

- Bản án số 100 ngày 30/6/2020, Tòa án nhân dân quận B xử 16 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 01/7/2021.

- Ngày 03/05/2024, đi cai nghiện tự nguyện ma túy tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 06 thành phố Hà Nội đến 03/11/2024 trở về địa phương. Ngày 12/11/2024 đưa vào quản lý sau cai nghiện ma túy theo Quyết định số 119/QĐ- UBND phường N, thời hạn quản lý từ ngày 12/11/2024 đến 12/11/2025.

Bị cáo bắt khẩn cấp, tạm giữ từ ngày 16/9/2025 đến ngày 26/9/2025 chuyển tạm giam đến nay tại Trại tạm giam số 2 Công an thành phố Hà Nội (có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

H Đ B sử dụng ma túy loại Heroin từ năm 1999 đến nay. B đã đi cai nghiện tự nguyện tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 06 thành phố Hà Nội vào tháng 5/2024, sau cai B được công an đưa vào diện quản lý và thường xuyên được gọi đến trụ sở cơ quan công an để giáo dục kiểm tra. Tuy nhiên, B vẫn tiếp tục sử dụng ma túy, B sử dụng ma túy Heroin với tần suất 1 đến 2 lần/tuần. Lần gần đây nhất B sử dụng là vào khoảng 13 giờ 00 ngày 15/9/2025, B đi sang khu vực chợ L, phường H chỗ đoạn gầm cầu L gặp một người đàn ông đi xe đạp không quen biết (*khoảng 60 tuổi, đeo khẩu trang, dáng người gầy, cao khoảng 1m65, tóc ngắn màu đen*) và hỏi mua ma túy, B mua 200.000 đồng ma túy và nhận được 01 gói giấy bạc màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng là ma túy Heroin. Sau khi mua xong, B đi về vườn hoa K chân cầu L và sử dụng hết số ma túy mua được. Ngày 16/9/2025, B được Công an phường B đưa về trụ sở để kiểm tra, qua xét nghiệm nước tiểu phát hiện B dương tính với chất ma túy loại Heroin.

Tại bản Kết luận giám định số 5975/KL-KTHS ngày 18/9/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội, kết luận: Trong mẫu nước tiểu của H Đ B thu ngày 16/9/2025 có tìm thấy ma túy loại Morphine và có MAM-6 (MAM-6 là sản phẩm chuyển hóa của ma túy Heroin trong cơ thể người).

Tại Cơ quan điều tra, H Đ B khai nhận toàn bộ hành vi của mình như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 44/CT-VKS-KV5 ngày 01 tháng 12 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5 – Hà Nội đã truy tố bị cáo H Đ B về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 1 điều 256a của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Tại phiên tòa: bị cáo H Đ B đã khai nhận về hành vi mà bị cáo đã thực hiện như đã khai nhận tại cơ quan điều tra. Bị cáo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 trình bày luận tội, giữ nguyên nội dung Bản cáo trạng đã truy tố bị cáo, trên cơ sở xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng điểm b khoản 1 Điều 256a; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025) tuyên bố bị cáo H Đ B phạm “Tội sử dụng trái phép chất

ma túy”. Đề nghị xử phạt bị cáo B từ 28 tháng đến 32 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt 16/9/2025.

Vật chứng: không

Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt đến mức thấp nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Thành phố Hà Nội, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5 – Hà Nội, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và giai đoạn chuẩn bị đưa vụ án ra xét xử của Tòa án nhân dân Khu vực 5 – Hà Nội, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và tình tiết định khung hình phạt:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của làm chứng, biên bản kiểm tra điện thoại, vật chứng thu giữ được, phù hợp với Kết luận giám định cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Bị cáo H Đ B là đối tượng đang được quản lý sau cai nghiện ma túy theo Quyết định số 119/QĐ- UBND phường N, thời hạn quản lý từ ngày 12/11/2024 đến 12/11/2025. Khoảng 13 giờ 00 ngày 15/9/2025 tại phường B, Hà Nội, H Đ B đã có hành vi sử dụng trái phép ma túy Heroin. Đến ngày 16/9/2025 hành vi của bị cáo bị Công an phường B phát hiện. Kết luận giám định trong mẫu nước tiểu của bị cáo Hoàng Đình B thu ngày 16/9/2025 gửi giám định có tìm thấy ma túy loại Morphine và có MAM-6 (MAM-6 là sản phẩm chuyển hóa của ma túy Heroin trong cơ thể người).

Hành vi của bị cáo H Đ B đã đủ yếu tố cấu thành tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5 - Hà Nội truy tố bị cáo H Đ B về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đặc biệt trong tình hình hiện nay, tệ nạn ma túy đang là vấn đề nhức nhối của xã hội, ma túy gây ảnh hưởng tới sự phát triển lành mạnh của con người, làm hủy hoại sức khỏe, giảm khả năng lao

động và là một trong những nguyên nhân gây ra các tội phạm khác; gây mất trật tự an toàn xã hội. Bị cáo vừa đi cai nghiện (tự nguyện) tại cơ sở cai nghiện, nhận thức được Nhà nước nghiêm cấm sử dụng ma túy, đang là đối tượng quản lý sau cai nhưng vẫn có hành vi sử dụng trái phép ma túy loại Heroine. Việc bị cáo bị cơ quan Công an phát hiện là ngoài ý muốn của bị cáo. Bị cáo đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của nhà nước đối với các chất gây nghiện. Do đó hành vi vi phạm của bị cáo cần phải nghiêm trị.

[3]. Về hình phạt và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng nhưng qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra thể hiện bị cáo có nhân thân rất xấu: bị cáo đã có 03 tiền án tuy đã được xóa, nhưng bị cáo không lấy đó là bài học để tu dưỡng, rèn luyện trở thành người công dân có ích cho xã hội mà tiếp tục phạm tội, thể hiện sự coi thường pháp luật nên cần phải có một mức án nghiêm khắc tương xứng, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung và cũng giúp bị cáo có thời gian cai nghiện ma túy. Tuy nhiên cũng xét, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn và tỏ ra ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, lấy đó làm căn cứ giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4]. *Mức hình phạt mà Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 đề nghị áp dụng đối với bị cáo phù hợp với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo.*

[5]. Đối với đối tượng đã bán ma túy cho bị cáo H Đ B, do không xác định được nhân thân, nên Cơ quan CSĐT không có căn cứ để xử lý là đúng quy định của pháp luật.

[6]. Về án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo: Bị cáo H Đ B có tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 256a; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

Áp dụng các Điều: 331, 332, 333, 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Áp dụng: khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: bị cáo H Đ B phạm Tội sử dụng trái phép chất ma túy.

Xử phạt: **H Đ B 28 (hai mươi tám) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt 16/9/2025.

Về xử lý vật chứng: không

Về án phí: Bị cáo H Đ B phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo H Đ B có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- UBND xã/phường nơi bị cáo cư trú
(thay Thông báo KQXX)
- VKSND Khu vực 5 – Hà Nội
- Công an TP Hà Nội.
- TAND Thành phố Hà Nội,
- VKSND TP Hà Nội;
- Phòng quản lý hồ sơ nghiệp vụ Công An
TPHN;
- Phòng THA dân sự Khu vực 5 - HN
- Lưu VP, THAHS, HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Thái Thị Hà Thu